



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 20/03/2026

Rung lắc mạnh mẽ...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư

Research & Proprietary trading

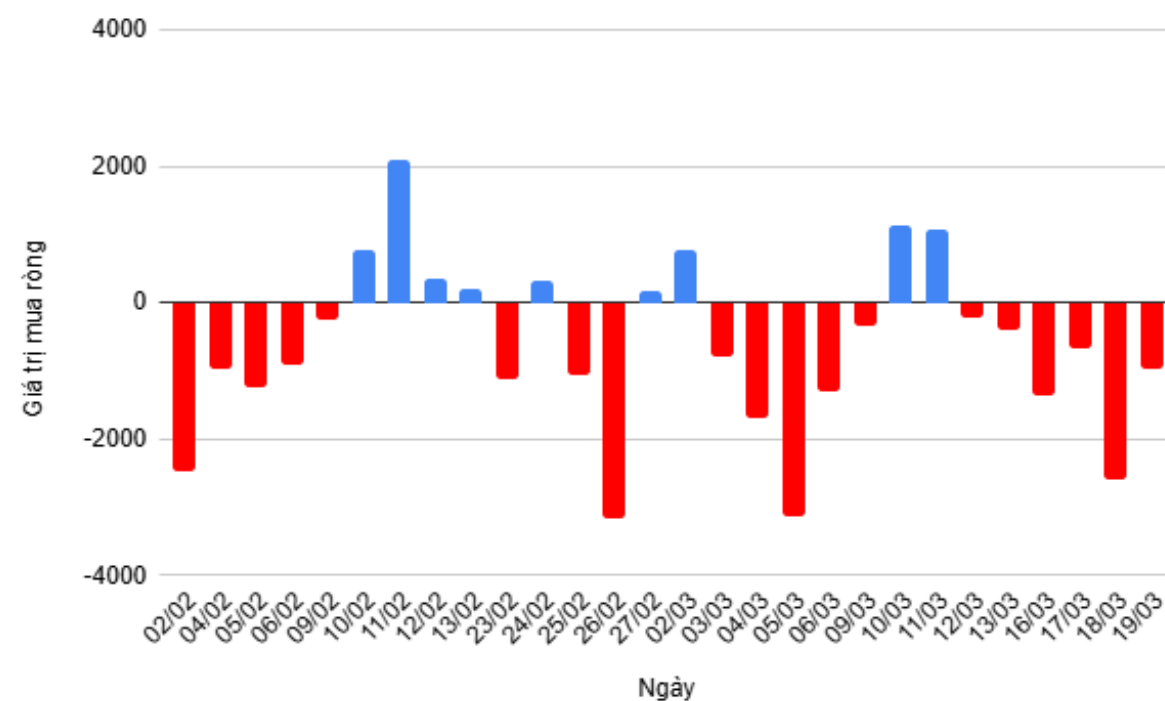




Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 19/03 ghi nhận diễn biến điều chỉnh và giảm co mạnh khi VN-Index chịu áp lực bán lan rộng trong bối cảnh thông tin kém tích cực từ quốc tế và ngày đáo hạn phái sinh. Chỉ số mở cửa giảm sâu, có thời điểm lùi về vùng 1.680 điểm trước khi lực cầu quay lại vào cuối phiên, giúp thu hẹp đà giảm còn giảm **14,70** điểm **(-0,86%)** xuống **1.699,13** điểm. Thanh khoản cải thiện nhẹ nhưng vẫn dưới mức trung bình, phản ánh tâm lý thận trọng, trong khi khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh gần 1.000 tỷ đồng.
- Điểm nhấn trong phiên** đến từ nhóm bất động sản khi trở thành trụ đỡ chính của thị trường. Nổi bật với NVL tăng kịch trần, DXG tăng 2,17%, CEO tăng 2,67%, VPI tăng 2,43%, NLG tăng 1,08%, TCH tăng 1,39%, DIG tăng 1,12%; KDH, HDC tăng gần 1%.
- Nhóm chứng khoán** giảm sâu với SSI giảm 3,57%, HCM giảm 4,2%, VND giảm 3,41%, SHS giảm 3,09%, VCI giảm 2,64%, VIX giảm 2,41%... **Nhóm ngân hàng** giảm đáng kể là KLB giảm 6,2%, EIB giảm 2,2%, PGB giảm 2,5%, VIB giảm 1,8%, NVB giảm 1,8%, BID giảm 1,6%... Chiều tăng còn có STB, ABB, LPB, OCB, SGB, SSB, VAB, song mức tăng không đáng kể. **Nhóm dầu khí** điều chỉnh mạnh: PVT giảm 6,05%, BSR giảm 4,4%, PLX giảm 5,06%, OIL giảm 2,29%; PVD, PVS giảm gần 1%. Nhóm phân bón phân hóa với DCM tăng 1,6%, trong khi DPM đứng tham chiếu, DGC nằm sàn phiên thứ ba liên tiếp
- Đánh giá:** Áp lực bán chưa chấm dứt khi dòng tiền còn thận trọng và khối ngoại duy trì bán ròng, trong khi lực cầu mới chỉ mang tính cục bộ ở một số nhóm ngành.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index tiếp tục giảm co khi xuất hiện chuỗi 5 nến đỉnh xoay liên tiếp, cho thấy tâm lý thận trọng và thiếu động lực bứt phá. MACD duy trì dưới đường tín hiệu nhưng histogram thu hẹp, cho thấy đà giảm đang chậm lại. RSI lùi về vùng quá bán, mở ra khả năng xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật. Nhìn chung, thị trường vẫn trong trạng thái tích lũy đi ngang và có thể tiếp tục rung lắc ngắn hạn.
 - Kịch bản 1 (50%)** VN-Index tiếp tục giảm co và rung lắc trong vùng 1.690 - 1.720 điểm.
 - Kịch bản 2 (50%)** VN-Index kiểm định lại vùng hỗ trợ 1.600 - 1.640 (Mức tâm lý +MA200).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức THẤP và ưu tiên quản trị rủi ro trong bối cảnh thị trường tiếp tục giảm co tích lũy.
 - MUA** Có thể giải ngân thăm dò với tỷ trọng nhỏ trong các nhịp điều chỉnh hoặc rung lắc trong phiên. Ưu tiên các cổ phiếu nhóm bất động sản đang thu hút dòng tiền và giữ được nền giá tích lũy tốt. Bên cạnh đó, có thể chú ý các nhóm cổ phiếu phòng thủ như điện, nước, bảo hiểm, dược phẩm - y tế.... Tránh mua đuổi các mã đã tăng nóng hoặc tăng trần liên tiếp.
 - BÁN** Ưu tiên chốt lời từng phần và cơ cấu danh mục ở các cổ phiếu yếu, mất xu hướng hoặc chịu áp lực bán mạnh. Giảm tỷ trọng tại nhóm chứng khoán, dầu khí, ngân hàng yếu và các cổ phiếu đang bị khối ngoại bán ròng mạnh. Đối với các mã đầu cơ hoặc đã tăng nhanh, cần tận dụng nhịp hồi để hạ tỷ trọng.....

Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 19/03/2026	16.25
• Vùng mua/bán tiềm năng	15-16
• Giá chốt lời	18-19
• Giá cắt lỗ	14
• Vốn hóa (tỷ đồng)	5,822.51
• SLCP lưu hành (cp)	358,308,371
• KLGD BQ 10 phiên	2,192,860
• Giá sổ sách	13.86
• EPS hiện tại	1.96
• P/E	8.29

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Mảng điện gió – Trụ cột tăng trưởng lợi nhuận.

- Điện gió đang là động lực chính trong cơ cấu lợi nhuận của GEG, thể hiện rõ trong Q4/2025 khi doanh thu mảng này đạt 283 tỷ đồng (+29% YoY) dù sản lượng giảm nhẹ 5% YoY xuống 124 triệu kWh. Biên lợi nhuận cải thiện mạnh nhờ nhà máy Tân Phú Đông 1 được áp dụng giá bán điện chính thức từ Q1/2025, cao gần gấp đôi mức giá chuyển tiếp trước đó. Đây cũng là yếu tố quan trọng giúp lợi nhuận gộp toàn công ty tăng 42% YoY trong quý. Trong trung hạn, dự án điện gió Tân Thành dự kiến vận hành năm 2028F sẽ tiếp tục mở rộng quy mô.

Mảng thủy điện – Nguồn thu ổn định nhưng mang tính chu kỳ.

- Thủy điện đóng góp ổn định vào dòng tiền của GEG, với sản lượng Q4/2025 đạt 154 triệu kWh (+19% YoY) nhờ điều kiện thủy văn thuận lợi từ La Nina. Tuy nhiên, doanh thu chỉ tăng 9% YoY do giá điện thị trường (FMP) suy giảm. Sang năm 2026, sản lượng thủy điện dự kiến giảm khoảng 10% YoY khi chu kỳ ENSO chuyển sang pha trung tính – El Niño. Dù vậy, với đặc thù chi phí thấp và khả năng tạo dòng tiền đều, thủy điện vẫn là nền tảng ổn định trong danh mục. Vai trò của mảng này là cân bằng biến động từ các nguồn năng lượng khác.

Mảng điện mặt trời – Tăng trưởng nhờ dự án mới và cơ chế DPPA.

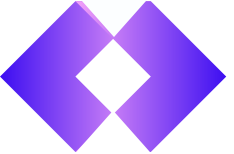
- Điện mặt trời chịu ảnh hưởng bởi thời tiết trong ngắn hạn, thể hiện khi sản lượng Q4/2025 giảm 13% YoY xuống 66 triệu kWh, kéo theo doanh thu giảm 12% YoY. Tuy nhiên, triển vọng cải thiện khi các dự án Đức Huệ 1 và Đức Huệ 2 dự kiến vận hành từ 1H2026, riêng Đức Huệ 2 bổ sung khoảng 49 MWp, giúp sản lượng điện mặt trời tăng khoảng 8% YoY. Đáng chú ý, Đức Huệ 1 áp dụng cơ chế DPPA kết hợp hệ thống lưu trữ BESS, giúp tối ưu hóa sản lượng và giá bán. Đây là bước chuyển quan trọng, mở ra dư địa cải thiện dài hạn cho mảng này.

Động lực tăng trưởng từ danh mục dự án mới.

- GEG đang bước vào chu kỳ mở rộng với kế hoạch bổ sung 139 MW công suất trong ngắn hạn và khoảng 179 MW giai đoạn 2026–2028F. Các dự án mới sẽ là động lực chính giúp doanh thu duy trì tăng trưởng, với CAGR giai đoạn 2026–2030F ước khoảng 7%. Việc gia tăng công suất đi kèm đa dạng hóa nguồn điện (gió, mặt trời) giúp giảm phụ thuộc vào một mảng duy nhất. Khi các nhà máy lần lượt đi vào vận hành, sản lượng và EBITDA dự kiến cải thiện rõ rệt. Đây là nền tảng cho chu kỳ tăng trưởng dài hạn sau năm 2026.

Kết quả kinh doanh. Năm 2025, GEG doanh thu 2.999 tỷ đồng (+29% YoY) và LNST 702 tỷ đồng (+512% YoY).

Phân tích kỹ thuật. Cổ phiếu GEG duy trì tín hiệu tích cực khi giá nằm trên các đường trung bình quan trọng.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	13/02/2026	TPB	CHỜ MUA	Ngân hàng	16-17	19-20	15	18.7%
2	23/02/2026	HSG	TRUNG LẬP	Thép- Tôn mạ	14-15	16-17	13	14.2%
3	24/02/2026	VCI	CANH MUA	Chứng khoán	36-38	42-43	33	16.7%
4	25/02/2026	HPG	CHỜ MUA	Thép	27-28	30-31	25	11.2%
5	26/02/2026	VNM	CANH MUA	Tiêu dùng	70-73	78-80	65	11.4%
6	27/02/2026	PC1	CHỜ MUA	Xây lắp	26-27	31-32	24	19.2%
7	02/03/2026	HHV	TRUNG LẬP	Đầu tư công	11-12	13-14	10	18.2%
8	03/03/2026	HAH	CANH MUA	Cảng biển	66-69	80-85	60	21.2%
9	04/03/2026	TV2	CHỜ MUA	Xây lắp	39-41	48-50	36	23%
10	05/03/2026	SSI	CANH MUA	Chứng khoán	33-34	38-40	30	15%
11	06/03/2026	DHG	TRUNG LẬP	Dược phẩm	90-95	105-110	85	16.7%
12	09/03/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	40-43	48-50	37	20%
13	10/03/2026	DGC	TRUNG LẬP	Hóa chất	68-70	80-85	64	17.6%
14	11/03/2026	REE	TRUNG LẬP	Cơ điện	52-55	58-60	48	11.5%
15	12/03/2026	GVR	CHỜ MUA	Cao su	30-32	38-40	28	26.7%
16	13/03/2026	PVS	CHỜ MUA	Dầu khí	40-42	54-56	36	35%
17	16/03/2026	MWG	CHỜ MUA	Bán lẻ	76-78	88-90	70	15.8%
18	17/03/2026	VCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	56-58	68-70	52	21.4%
19	18/03/2026	FRT	CHỜ MUA	Bán lẻ	145-150	160-165	138	10.34%
20	19/03/2026	LPB	CHỜ MUA	Ngân hàng	40-42	48-50	38	20%
21	20/03/2026	GEG	CHỜ MUA	Ngành điện	15-16	18-19	14	20%



Danh mục mở mới

STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	18.1	19.8	20%	-7.91%
2	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	46.2	20%	-8.51%
3	07/01/2026	VDS	16.4	19 -20	14.8	14.9	10%	-9.15%
4	07/01/2026	VNB	17.3	20 - 21	14.7	14.8	10%	-14.45%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
2	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
3	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
4	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
5	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
6	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
7	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
8	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
9	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%
10	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	97.5	25/02/2026	14.84%
11	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	92	25/02/2026	-3.16%
12	26/02/2026	TPB	18.35	20-21	16.5	16.5	09/03/2026	-10.08%



Thị trường thế giới

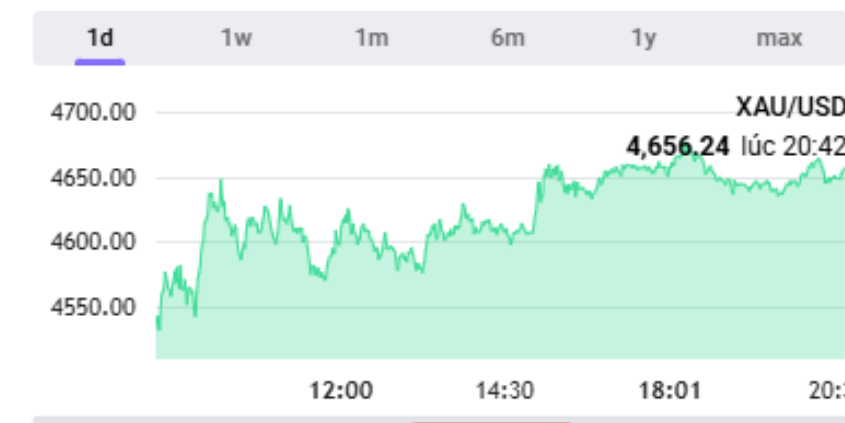
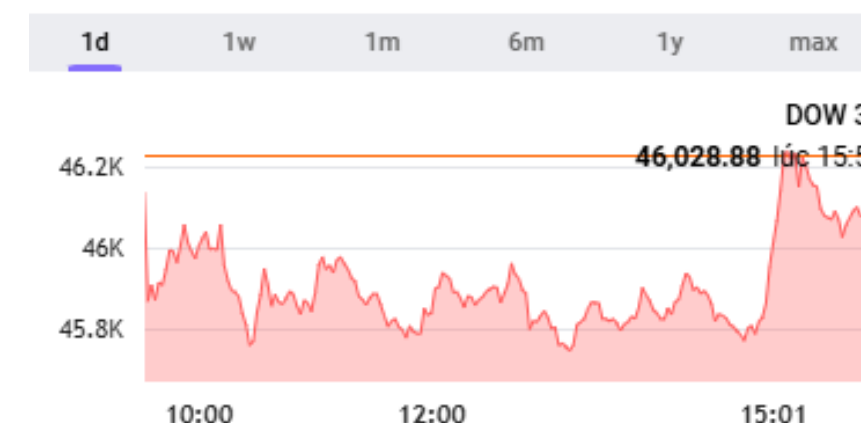
- **Chứng khoán Mỹ thu hẹp đà giảm khi giá dầu hạ nhiệt.** Khép phiên ngày 19/03, chỉ số S&P 500 giảm 0.27% xuống 6,606.49 điểm, Nasdaq Composite mất 0.28% còn 22,090.69 điểm. Chỉ số Dow Jones giảm 203.72 điểm (0.44%) xuống 46,021.43 điểm. Trước đó, các chỉ số đã giảm sâu hơn trong phiên, khi Dow Jones có lúc mất gần 500 điểm (khoảng 1.1%), còn S&P 500 và Nasdaq lần lượt giảm khoảng 1% và 1.4%.
- **BOJ giữ nguyên lãi suất như dự kiến; cảnh báo về giá dầu, lạm phát.** Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) giữ nguyên lãi suất ở mức 0,75% đúng như kỳ vọng thị trường, với đa số thành viên ủng hộ quyết định này. Tuy nhiên, BOJ phát tín hiệu thận trọng khi cảnh báo rủi ro lạm phát gia tăng, chủ yếu do giá dầu tăng mạnh trong bối cảnh căng thẳng Trung Đông. Dù lạm phát hiện vẫn dưới mục tiêu 2%, áp lực chi phí sinh hoạt có thể tăng trong trung và dài hạn. BOJ nhấn mạnh sẽ tiếp tục theo dõi diễn biến giá năng lượng và các yếu tố bên ngoài trước khi điều chỉnh chính sách.

Thị trường trong nước

- **Hà Nội đặt mục tiêu đến 2065 thu nhập bình quân đầu người đạt 95.000 USD.** Hà Nội đặt mục tiêu đến năm 2065 đạt thu nhập bình quân đầu người tối thiểu 95.000 USD, tương đương khoảng 2,5 tỷ đồng/người, nằm trong nhóm cao trên thế giới. Mục tiêu này nằm trong quy hoạch tổng thể Thủ đô tầm nhìn 100 năm, với quy mô GRDP dự kiến khoảng 1.920 tỷ USD. Thành phố định hướng chuyển đổi sang kinh tế tri thức, đổi mới sáng tạo và kinh tế số, đồng thời phát triển các cực tăng trưởng mới như đô thị sân bay và khu công nghệ cao.
- **Cán cân thương mại thâm hụt hơn 530 triệu USD trong nửa đầu tháng 3/2026.** Theo báo cáo sơ bộ từ Cục Hải quan, trong nửa đầu tháng 3/2026 (từ ngày 1 – 15/3), tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá Việt Nam đạt khoảng 41,23 tỷ USD, giảm nhẹ 1,06% so với kỳ 1 tháng 2/2026 và tăng tới 15,05% so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế từ đầu năm đến hết ngày 15/3/2026, tổng trị giá xuất nhập khẩu đạt 197,13 tỷ USD, tăng 20,78% so với cùng kỳ năm 2025.

Thị trường hàng hóa

- **Vàng giảm 5%, bạc lao dốc 8% giữa lo về khả năng phát.** Giá vàng và bạc đồng loạt giảm mạnh vào ngày 19/03, với mức giảm lần lượt như khoảng 5% và 8%, khi lo ngại về chiến tranh Iran và phát tán trùn các thị trường toàn cầu. Giá vàng giao dịch ngay giảm hơn 3% xuống còn 4.654,29 USD/oz. Hợp đồng vàng kỳ hạn gần nhất giảm khoảng 5%, xuống 4.648,20 USD/oz. Giá bạc giao dịch ngay lập tức giảm hơn 3% xuống 72,62 USD/oz, trong khi bạc có thời hạn mất hơn 8%, chốt ở mức 71,25 USD/oz. Các ngân hàng trung ương cũng theo dõi chặt chẽ tình hình. Fed giữ nguyên lãi suất trong ngày 18/03 và nhấn mạnh tác động từ xung đột là “không chắc chắn”. Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) cũng giữ nguyên lãi suất, đồng thời cảnh báo rủi ro lạm phát đang nghiêng về phía tăng.





FOX: Chính thức trở thành công ty liên kết của FPT sau khi về Bộ Công An.

- FPT thông báo từ 1/1/2026 sẽ thay đổi phương pháp hợp nhất báo cáo tài chính đối với FPT Telecom (FOX) từ hợp nhất toàn bộ sang phương pháp vốn chủ sở hữu, theo hướng chỉ ghi nhận phần lợi nhuận tương ứng với tỷ lệ sở hữu. Điều chỉnh mang tính kỹ thuật kế toán này không làm thay đổi lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ hay EPS, nên quyền lợi cổ đông vẫn được đảm bảo. Việc thay đổi diễn ra sau khi Bộ Công An tiếp nhận quyền đại diện hơn 50% vốn Nhà nước tại FPT Telecom từ SCIC, nhằm tăng cường vai trò quản lý vốn Nhà nước và phục vụ chiến lược chuyển đổi số quốc gia.

Novaland kích hoạt “mỏ vàng” mới của Việt Nam, dự án sống còn Aqua City “tái sinh”.

- Novaland cho biết đang đẩy mạnh tái cấu trúc và mở rộng hợp tác đa lĩnh vực trong tháng 3/2026, với loạt thỏa thuận lớn trong tài chính, y tế và công nghệ nhằm tái định vị thành mô hình “All-in-one”. Doanh nghiệp hợp tác với LPBank để phát triển hệ sinh thái tài chính – bất động sản, Song song, tiến độ các dự án trọng điểm có cải thiện, đặc biệt Aqua City hưởng lợi từ hạ tầng khu vực được thúc đẩy, trong khi hoạt động bán hàng tại Victoria Village và xây dựng tại The Grand Manhattan ghi nhận tín hiệu tích cực.

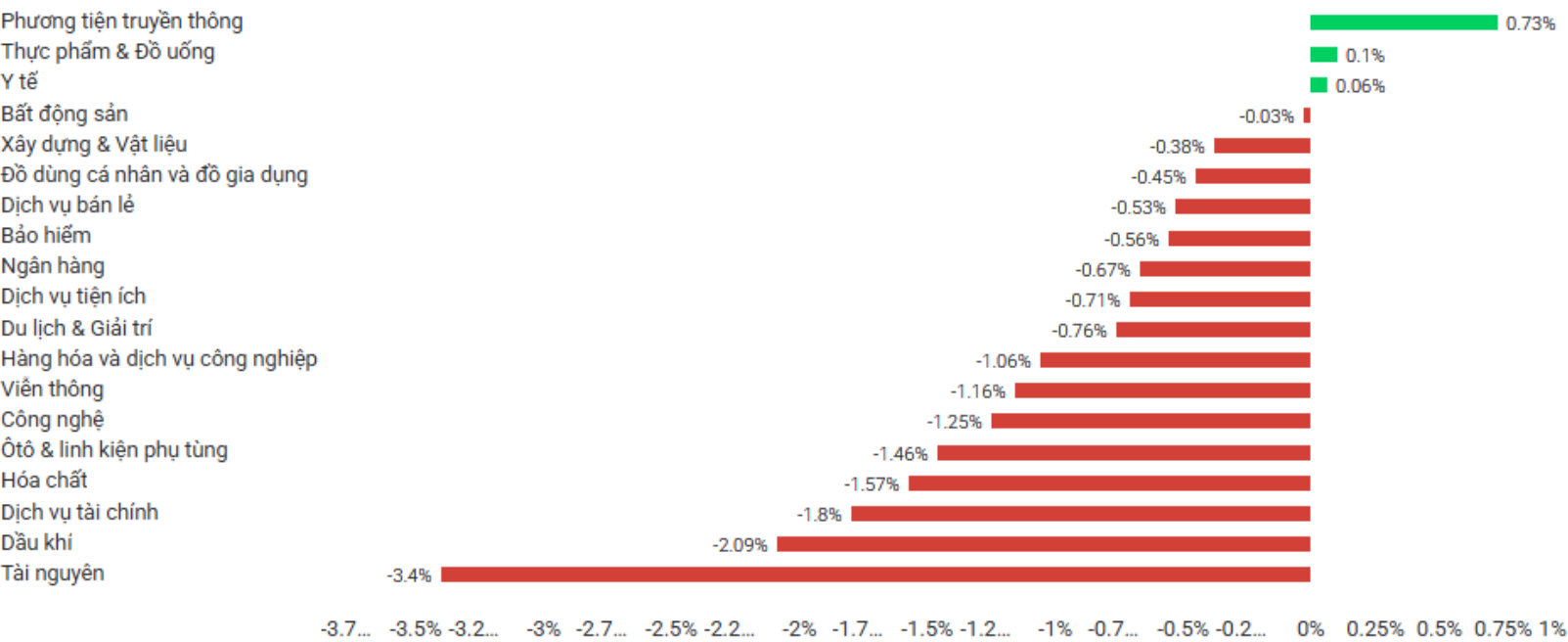
HAG: Bầu Đức mua thành công 5 triệu cổ phiếu HAG đã đăng ký.

- Đoàn Nguyên Đức, Chủ tịch HĐQT Hoang Anh Gia Lai Group (HAG), đã mua thành công 5 triệu cổ phiếu HAG trong giai đoạn 11–18/3/2026, nâng tỷ lệ sở hữu cá nhân lên 24,45% và tổng sở hữu cùng người liên quan lên gần 29,61% vốn. Động thái gia tăng nắm giữ diễn ra trong bối cảnh doanh nghiệp vừa bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc mới và chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ 2026.

VDS: Nutifood trở thành cổ đông lớn nhất nắm gần 25% vốn.

- Cơ cấu cổ đông lớn tại Chứng khoán Rồng Việt (VDS) đang biến động mạnh khi Tập đoàn KIDO mua thỏa thuận 14,5 triệu cổ phiếu trong ba phiên liên tiếp, nâng tỷ lệ sở hữu lên 20,4%. Cùng với pháp nhân liên quan là CTCP Thực phẩm dinh dưỡng Nutifood Bình Dương nắm thêm 4,32%, nhóm Nutifood hiện kiểm soát gần 25% vốn VDS, với giá trị thị trường hơn 1.000 tỷ đồng. Động thái này diễn ra sau khi Nutifood hoàn tất thu tóm KDF từ KIDO Group, cho thấy sự dịch chuyển quyền kiểm soát và khả năng hình thành cổ đông chiến lược mới tại VDS.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
NVL	13.90	0.90 (6.92%)	355.07	VVS	130.40	-9.80 (-6.99%)	8.65
PET	45.75	2.95 (6.89%)	96.00	PAN	30.15	-2.25 (-6.94%)	43.46
NO1	6.84	0.44 (6.87%)	1.78	APG	6.21	-0.46 (-6.90%)	16.50
VTB	14.00	0.60 (4.48%)	0.48	DGC	59.60	-4.40 (-6.87%)	82.02
TDP	29.80	1.20 (4.20%)	8.82	BMP	128.00	-8.70 (-6.36%)	113.95



Hoàn tất cơ cấu danh mục các quỹ ETF – Việt Nam – 20/03/2026.

- Các quỹ ETF lớn theo dõi thị trường Việt Nam như FTSE ETF và VanEck Vectors Vietnam ETF (VNM ETF) dự kiến hoàn tất hoạt động tái cân bằng danh mục theo kỳ cơ cấu định kỳ. Trong giai đoạn này, các quỹ sẽ thực hiện mua – bán các cổ phiếu đã được thêm mới hoặc loại bỏ khỏi rổ chỉ số tham chiếu nhằm điều chỉnh tỷ trọng danh mục. Hoạt động giao dịch thường tập trung mạnh vào phiên cuối cùng trước ngày hiệu lực, có thể tạo biến động đáng kể về thanh khoản và giá đối với các cổ phiếu liên quan.

Đánh giá phân loại thị trường FTSE Russell – Việt Nam- 07/04/2026.

- Tổ chức FTSE Russell sẽ tiến hành đánh giá định kỳ việc phân loại thị trường chứng khoán Việt Nam. Sự kiện này nhằm xem xét khả năng nâng hạng hoặc duy trì phân loại hiện tại của thị trường dựa trên các tiêu chí về khả năng tiếp cận của nhà đầu tư nước ngoài, thanh khoản và khung pháp lý. Kết quả đánh giá thường được giới đầu tư theo dõi chặt chẽ do có thể ảnh hưởng đến kỳ vọng dòng vốn quốc tế và tâm lý thị trường trong trung và dài hạn.

Công bố lãi suất cho vay cơ bản (LPR) – Trung Quốc – 20/03/2026.

- Lãi suất cho vay cơ bản (Loan Prime Rate – LPR) do Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC) công bố là mức lãi suất tham chiếu quan trọng đối với các khoản vay trong nền kinh tế. Chỉ số này phản ánh chi phí vốn và định hướng nới lỏng hoặc thắt chặt chính sách tiền tệ của Trung Quốc. Diễn biến của LPR có tác động trực tiếp đến hoạt động tín dụng, thị trường bất động sản và tăng trưởng kinh tế, đồng thời ảnh hưởng tới tâm lý nhà đầu tư và xu hướng của thị trường tài chính khu vực cũng như toàn cầu.

Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) – Anh – 25/03/2026.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) do cơ quan thống kê của Anh công bố là thước đo quan trọng phản ánh mức độ lạm phát trong nền kinh tế thông qua biến động giá của rổ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng. Dữ liệu này đóng vai trò then chốt trong việc định hướng chính sách tiền tệ, đặc biệt là quyết định lãi suất của ngân hàng trung ương. Diễn biến CPI không chỉ ảnh hưởng đến sức mua của người dân mà còn tác động mạnh đến tỷ giá GBP, lợi suất trái phiếu và xu hướng vận động của các thị trường tài chính.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	PTM	UPCoM	09/03/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
2	ISH	UPCoM	09/03/26	27/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
3	DNC	HNX	09/03/26	01/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
4	VCK	HOSE	10/03/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:60
5	KTS	HNX	11/03/26	02/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
6	TLG	HOSE	12/03/26	31/03/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
7	HDG	HOSE	12/03/26	25/03/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
8	CHP	HOSE	13/03/26	30/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
9	IDV	HNX	13/03/26		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
10	THG	HOSE	16/03/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
11	COM	HOSE	16/03/26	02/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
12	ACE	UPCoM	17/03/26	29/05/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
13	ABT	HOSE	17/03/26	16/04/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
14	KHS	HNX	17/03/26	30/03/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
15	TLT	UPCoM	18/03/26		Hoán đổi cổ phiếu Công ty cổ phần Viglacera
16	LAF	HOSE	18/03/26	17/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
17	VNL	HOSE	18/03/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
18	VIH	UPCoM	18/03/26		Hoán đổi cổ phiếu Công ty cổ phần Viglacera
19	CMF	UPCoM	19/03/26	11/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
20	GEE	HOSE	19/03/26	08/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
21	HGM	HNX	19/03/26	09/04/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 8,800 đồng/CP
22	PPP	HNX	19/03/26	22/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
23	STP	HNX	19/03/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
24	SDC	HNX	19/03/26	20/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
25	VTC	HNX	20/03/26	10/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
26	PDN	HOSE	20/03/26	06/04/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
27	DP3	HNX	20/03/26	29/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
28	ADC	HNX	20/03/26	11/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
29	HJS	HNX	24/03/26	03/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
30	VFG	HOSE	25/03/26	16/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009